Ký bởi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Thời gian ký: 21/03/2022 09:34:38

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

Số: 159 /QĐ-SNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 21 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt quy chế làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Cán bộ Công chức số 22/2008/QH12 của Quốc hội ban hành ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 54/2021/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản tại Tờ trình số 05/TTr-QLCL ngày 08/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản, các phòng, ban, đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo Sở;
- Như Điều 3;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH HƯNG YÊN

Đỗ Minh Tuân

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản

(Ban hành kèm theo QĐ số: 159 /QĐ-SNN ngày 21 /3/2022 của Giám đốc Sở NN và PTNT)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chức năng, nhiệm vụ, biên chế của các phòng chuyên môn; chế độ thông tin báo cáo; mối quan hệ công tác và lề lối làm việc của Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản tỉnh Hưng Yên (*sau đây gọi tắt là Chi cục*).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với công chức, người lao động trong Chi cục và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có quan hệ công tác với Chi cục.

Điều 3. Nguyên tắc làm việc

1. Mọi hoạt động của Chi cục phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và PTNT; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ thủ trưởng và quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị.

2. Giải quyết công việc đúng thẩm quyền phạm vi trách nhiệm được phân công. Đề cao trách nhiệm mỗi cá nhân, công việc khi được phân công và chịu trách nhiệm.

3. Bảo đảm sự phối hợp công tác, trao đổi thông tin khi giải quyết công việc và trong mọi hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

Chương II
TỔ CHỨC BỘ MÁY, HOẠT ĐỘNG CỦA CHI CỤC

Điều 4. Tổ chức của Chi cục

1. Chi cục có Chi cục trưởng, 01 Phó Chi cục trưởng, các Phòng chuyên môn trực thuộc Chi cục.

2. Chi cục có 02 Phòng được thành lập theo các lĩnh vực Hành chính - Tổng hợp, Nghiệp vụ - Kỹ thuật.

3. Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở nằm trong trụ sở của Sở Nông nghiệp và PTNT, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Chi cục trưởng

1. Chi cục trưởng là người đứng đầu, người đại diện theo pháp luật của Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về nhiệm vụ, quyền hạn của Chi cục.

2. Chi cục trưởng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, điều hành Chi cục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo pháp luật quy định về quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm sản phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh; chế biến, thương mại, phát triển thị trường nông, lâm sản, thủy sản theo phân công, phân cấp và theo quy định này;

b) Tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện và phân công thực hiện các công việc trong Chi cục. Phân công nhiệm vụ cho Phó Chi cục trưởng, Lãnh đạo các phòng chuyên môn và công chức, người lao động trong chi cục;

c) Quản lý đội ngũ công chức và người lao động của Chi cục; ban hành nội quy, quy chế làm việc nội bộ của Chi cục;

d) Đề nghị Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Phó Chi cục trưởng, lãnh đạo các phòng thuộc Chi cục và thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn khác về công tác tổ chức, cán bộ theo quy định của Uỷ ban nhân dân cấp tỉnh;

đ) Thực hiện nhiệm vụ của chủ tài khoản Chi cục, chịu trách nhiệm và quản lý, tổ chức thực hiện công tác tài chính, kế toán, quản lý tài sản và cơ sở vật chất của Chi cục theo quy định của pháp luật;

e) Tổ chức kiểm tra, đánh giá, tham gia thanh tra theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về quản lý chất lượng nông lâm thủy sản, chế biến, thương mại theo quy định của pháp luật;

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 6. Phó Chi cục trưởng

1. Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác của đơn vị; có trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra hoạt động nhiệm vụ được giao và giải quyết các công việc đột xuất khác do Chi cục trưởng phân công, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các hoạt động được uỷ quyền và kết quả công tác được giao.

2. Phó Chi cục trưởng có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, duy trì kỷ luật lao động các nhiệm vụ, chuyên môn khi được Chi cục trưởng phân công chỉ đạo;

b) Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Chi cục trưởng trước khi giải quyết các vấn đề quan trọng, phức tạp, liên quan đến cơ chế, chính sách và các vấn đề khác thể hiện quan điểm, chính kiến của Chi cục;

c) Báo cáo Chi cục trưởng về tình hình giải quyết công việc thuộc phạm vi được phân công phụ trách;

Khi được Chi cục trưởng uỷ quyền giải quyết công việc, Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm và báo cáo với Chi cục trưởng về việc thực hiện công việc được uỷ quyền, phân công.

Điều 7. Lãnh đạo các phòng

1. Trưởng phòng có trách nhiệm thực hiện các công việc thuộc phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng, chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Trưởng phòng có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của phòng, bảo đảm các quy định của nhà nước; về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ được giao và thực hiện các công việc khác được Chi cục trưởng giao.

2. Phó trưởng phòng có tránh nhiệm giúp việc Trưởng phòng, Lãnh đạo Chi cục, được phân công phụ trách một số nhiệm vụ cụ thể của phòng chịu trách nhiệm trước trưởng phòng, Lãnh đạo Chi cục và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Có trách nhiệm tổ chức, thực hiện và phối hợp với trưởng phòng triển khai nhiệm vụ của phòng, bảo đảm về tiến độ, chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ phân công và thực hiện các công việc khác được Chi cục trưởng giao.

Điều 8. Công chức và người lao động của Chi cục

Công chức và người lao động của Chi cục có trách nhiệm chủ động nghiên cứu, tham mưu, thực hiện công việc trong phạm vi phân công; chấp hành sự chỉ đạo của lãnh đạo phòng, Chi cục trưởng và chịu trách nhiệm cá nhân trước Lãnh đạo phòng và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công; chủ động đề xuất, tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc, có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về công chức, người lao động. Báo cáo kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

Chương III
CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 9. Xây dựng kế hoạch và công tác thông tin, báo cáo

1. Chi cục có kế hoạch công tác năm, sáu tháng, quý và tháng. Kế hoạch công tác năm được xây dựng trên cơ sở kết quả công tác của năm trước, kế

hoạch công tác của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chỉ đạo nhiệm vụ quản lý chất lượng nông lâm thủy sản trọng tâm do Cục Quản lý Chất lượng nông, lâm sản và thủy sản; nhiệm vụ chế biến, thương mại, phát triển thị trường nông, lâm sản, thủy sản do Cục Chế biến và Phát triển thị trường triển khai. Kế hoạch công tác sáu tháng và quý được xây dựng để cụ thể hoá công tác năm và bổ sung những nhiệm vụ mới phát sinh.

2. Chi cục là đầu mối chủ trì, tổng hợp, triển khai các nhiệm vụ và các báo cáo liên quan đến công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm của ngành Nông nghiệp;

Chủ trì về chương trình xây dựng, triển khai các chương trình giám sát, quản lý chất lượng các sản phẩm nông, lâm sản và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

Đầu mối tham mưu, tiếp nhận, giải quyết, báo cáo các thủ tục hành chính của tỉnh về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm của tỉnh; tham mưu phân cấp giải quyết các bộ thủ tục của UBND cấp huyện, thị xã, thành phố về chất lượng, an toàn thuộc cấp huyện quản lý theo quy định.

Tham mưu công tác chấm điểm thi đua về An toàn thực phẩm của các Sở, ngành, Chi cục, phòng chuyên môn thuộc Sở; UBND các huyện, thị xã, thành phố trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 10. Chế độ báo cáo

1. Chi cục trưởng báo cáo hằng tháng, hằng quý, sáu tháng và một năm, báo cáo đột xuất hoặc báo cáo chuyên đề theo chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu của Cục Quản lý Chất lượng nông, lâm sản và thủy sản, Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh và một số báo cáo khác theo quy định.

2. Chi cục trưởng báo cáo tình hình tổ chức, hoạt động và sử dụng kinh phí hoạt động của Chi cục theo định kỳ, báo cáo đột xuất hoặc báo cáo chuyên đề theo chỉ đạo, hướng dẫn và yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Chương IV
QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Quan hệ với Cục Quản lý Chất lượng nông, lâm sản và lhủy sản, Cục Chế biến và Phát triển thị trường.

1. Chi cục chịu sự quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản, Cục Chế biến và Phát triển thị trường thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Báo cáo xin ý kiến hướng dẫn của Cục đồng thời gửi đến Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để bảo đảm sự theo dõi, phối hợp quản lý, chỉ đạo giữa

hai cục chuyên ngành trên và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với hoạt động của Chi cục.

2. Khi có vướng mắc phát sinh hoặc có vấn đề cần trao đổi về chuyên môn nghiệp vụ về quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản; chế biến, thương mại nông, lâm sản và thủy sản Chi cục báo cáo xin ý kiến hướng dẫn bằng công văn.

Điều 12. Quan hệ với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chi cục chịu sự quản lý, chỉ đạo của Giám đốc Sở, Phó Giám đốc Sở (*được phân công phụ trách*) Chi cục có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn liên quan đến công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh đối với cơ sở, sản phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý; tham mưu công tác chế biến, thương mại, phát triển thị trường nông, lâm sản, thủy sản. Báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo, đề xuất phương án xử lý và đề nghị Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về lĩnh vực quản lý chất lượng sản phẩm thực phẩm thuộc ngành quản lý; chế biến, thương mại, phát triển thị trường nông, lâm, thủy sản và tổ chức triển khai thực hiện các ý kiến chỉ đạo.

2. Chi cục phản ánh đề xuất, kiến nghị với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về các vấn đề tổ chức, cán bộ, chế độ chính sách và các vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Chi cục theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quan hệ với Chi cục, các Phòng chức năng thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chi cục tham mưu giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện; Phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã/thành phố trên địa bàn tỉnh trong việc thực hiện quản lý nhà nước về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; chế biến, thương mại, phát triển thị trường nông lâm sản, thủy sản theo phân công, phân cấp.

Chi cục thực hiện chức năng đầu mối, chủ trì phối hợp với các phòng, Chi cục thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có chức năng và nhiệm vụ liên quan đến chỉ đạo sản xuất và quản lý chất lượng an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất nông, lâm sản, thủy sản (*Chi cục: Thú y, Bảo vệ thực vật, Phát triển nông thôn; Phòng: Thanh tra; Trồng trọt, Chăn nuôi, Thủy sản, Kế hoạch- Tài Chính - TTNT; Trung Tâm khuyến Nông ...*) tổ chức quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm thực phẩm nông, lâm sản và thủy sản trong toàn bộ quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu và hoạt động chế biến, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông, lâm sản và thủy sản.

Điều 14. Quan hệ với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện; Phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh

Chi cục hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ và phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc UBND huyện, Phòng Kinh tế thuộc UBND thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh triển khai các hoạt động quản lý về điều kiện, chất lượng đảm bảo an toàn thực phẩm lĩnh vực nông nghiệp; chế biến, thương mại, phát triển thị trường nông, lâm sản, thủy sản ở địa phương; bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản, chế biến, thương mại,...cho đội ngũ công chức cấp xã nhóm đối tượng quản lý của ngành.

Điều 15. Quan hệ với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm - Sở Y tế

Chi cục phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tuyên truyền phổ biến chính sách pháp luật, triển khai các đợt thanh kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm; tổ chức truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông lâm thủy sản, sản phẩm thực phẩm thuộc ngành quản lý tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo phân công, phân cấp.

Chi cục chủ trì thực hiện và trao đổi thông tin với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế về kết quả các hoạt động giám sát về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp quản lý trong quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, kinh doanh; kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương; kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông lâm, thủy sản và muối sản xuất tại cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường và các quy định khác về quản lý an toàn thực phẩm trong phạm vi quản lý của Chi cục.

Điều 16. Quan hệ với Cục Quản lý thị trường tỉnh/Chi cục Quản lý thị trường các huyện, thị xã, thành phố

Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản chủ trì, tham mưu, phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh/Chi cục Quản lý thị trường các huyện, thị xã, thành phố trong công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát liên ngành về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm sản phẩm lĩnh vực ngành nông nghiệp quản lý theo phân cấp trên địa bàn tỉnh.

Điều 17. Quan hệ với các tổ chức cung cấp dịch vụ công về chất lượng nông lâm sản và thủy sản

Chi cục thực hiện quản lý nhà nước theo phân cấp và hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức cung cấp dịch vụ công về chất lượng nông lâm sản và thủy sản trong việc thực hiện các dịch vụ về chất lượng nông lâm sản và thủy sản ở địa phương. Phát hiện và kiến nghị xử lý các vi phạm

pháp luật của các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục.

Điều 18. Quan hệ với các hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc ngành, lĩnh vực quản lý của Chi cục

Chi cục hướng dẫn, tạo điều kiện cho hội, tổ chức phi Chính phủ tham gia các hoạt động trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Chi cục; tổ chức lấy ý kiến và tiếp thu việc đề xuất, phản biện của hội, tổ chức phi Chính phủ để đề xuất hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực; Phát hiện và kiến nghị việc xử lý các vi phạm pháp luật của hội, tổ chức phi Chính phủ hoạt động trong lĩnh vực.

Điều 19. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc có vấn đề mới phát sinh cần sửa đổi, bổ sung, Chi Cục trưởng Chi Cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản có trách nhiệm đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với thực tế và quy định của Nhà nước./.